TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận 4, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 150/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông FC, sinh năm 1952

Địa chỉ: S1.20.07 AVE, 28 T, phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà PTTL, sinh năm 1988

Địa chỉ: 174/49 H, Phường Y, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định ông FC là cha ruột của trẻ PPKL, sinh ngày 13/5/2017 theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 01/6/2020 của Công ty TNHH LOCI ADN.

Ông FC và bà PTTL được quyền liên hệ đến cơ quan có thẩm quyền để thay đổi thông tin hộ tịch liên quan đến trẻ PPKL.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng; ông FC phải nộp án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng ông FC được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành và bà PTTL phải nộp án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình